

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN,
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày 15-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Đàn và bà Hồ Hồng Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thu ký tòa án ghi biên bản phiên tòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/7/1990 tại Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Đội A, tổng đội Thanh niên xung phong 5, xã Thanh Hà, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Văn (đã chết) và bà Trần Thị Thuyết, sinh năm 1968; Chồng: Trần Văn Đ, sinh năm 1986 và 02 con (Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/12/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Vi Thị Đ, sinh năm 1979; Nơi cư trú: bản Kẻ N, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Huy S, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

+ Anh Từ Hữu L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

+ Anh Trịnh Ngọc Th, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Minh H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

+ Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà nghỉ “Thông Vân” ở thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh do Trịnh Ngọc Th làm chủ, kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà nghỉ từ năm 2016. Đến năm 2023, cả hai vợ chồng anh Th đều đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, nhà nghỉ “Thông Vân” không có ai quản lý nên tạm ngừng hoạt động kinh doanh. Ngày 17/3/2024, sau khi anh Th đi xuất khẩu lao động về thì bị cáo Lê Thị Th đã đến gặp và làm hợp đồng thuê 02 phòng nghỉ (phòng thứ nhất và phòng thứ 3) thuộc dãy phòng nghỉ có 07 phòng của nhà nghỉ “Thông Vân” để làm nơi ở của gia đình. Ngoài ra, anh Th còn cho bị cáo cùng gia đình sử dụng thêm phòng khách, phòng bếp của nhà nghỉ để phục vụ sinh hoạt và bị cáo cũng đồng ý việc trông coi, quản lý nhà nghỉ “Thông Vân” thay cho anh Th.

Ngày 13/12/2024, Vi Thị Đ đến nhà nghỉ “Thông Vân” gặp bị cáo thuê phòng nghỉ để đi tìm và xin việc làm nấu ăn, dọn dẹp tại các nhà hàng, nhà nghỉ ở khu du lịch biển Xuân Thành. Sau khi trao đổi với bị cáo, biết được thông tin, thời điểm này phần lớn các nhà hàng, nhà nghỉ ở khu du lịch biển Xuân Thành đều tạm nghỉ kinh doanh do vắng khách, Vi Thị Đ đã nảy sinh ý định và đặt vấn đề với bị cáo về việc làm gái bán dâm cho khách để kiếm tiền, bị cáo đồng ý. Sau đó, bị cáo bàn bạc, thỏa thuận với Vi Thị Đ, nếu có khách đến mua dâm thì bị cáo sẽ bố trí để Vi Thị Đ bán dâm cho khách tại phòng nghỉ thứ 3 thuộc dãy phòng nghỉ có 07 phòng của nhà nghỉ “Thông Vân” và chỉ bán dâm theo kiểu “tàu nhanh” tức là cho khách quan hệ tình dục một lần trong khi mua dâm với giá 200.000 đồng/lượt, khi khách trả tiền mua dâm thì bị cáo hoặc Vi Thị Đ nhận tiền rồi chia mỗi người được hưởng 100.000 đồng; đối với các khoản chi phí ăn, ở của Vi Thị Đ trong quá trình làm gái bán dâm tại nhà nghỉ “Thông Vân” sẽ do bị cáo chi trả.

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 16/12/2024, Nguyễn Huy S cùng Từ Hữu L đi đến nhà nghỉ “Thông Vân” tìm gái để mua dâm. Khi đến, S gặp và hỏi bị cáo: “Ở đây có con em không” (ý hỏi có nhân viên nữ bán dâm không), bị cáo trả lời: “Có”; S hỏi tiếp: “Tàu nhanh bao nhiêu tiền” (ý hỏi một lần quan hệ tình dục bao nhiêu tiền), bị cáo trả lời là 200.000 đồng. Sau đó, S bảo do uống rượu say đang mệt nên nằm nghỉ ở võng tại phòng khách, còn L được bị cáo bố trí cho vào phòng nghỉ thứ 3 (theo thứ tự từ ngoài cổng đi vào) thuộc dãy phòng nghỉ có 7 phòng của nhà nghỉ “Thông Vân” nơi có Vi Thị Đ đang chờ sẵn để thực hiện việc mua, bán dâm. Khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, Tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân phối hợp với Công an xã Xuân Thành đến kiểm tra nhà nghỉ “Thông Vân”, phát hiện Từ Hữu L và Vi Thị Đ đang quan hệ tình dục với nhau tại phòng nghỉ thứ 3. Sau đó, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong các đồ vật có liên quan

* Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) bao cao su màu vàng đã qua sử dụng; 04 (bốn) vỏ bao cao su màu trắng bạc, nhãn hiệu EROS đã bị xé rách (Thu giữ tại phòng nghỉ thứ 3 thuộc dãy phòng nghỉ có 07 phòng của nhà nghỉ “Thông Vân”).

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 200.000 đồng (Tiền của Từ Hữu L mang theo để trả tiền mua dâm, nhưng chưa kịp trả nên giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân).

Toàn bộ số vật chứng trên, hiện chưa được xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Th về tội “Chứa mại dâm”, đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 327; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Thị Th từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bị cáo nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu thu tiêu hủy 04 (bốn) bao cao su màu vàng đã qua sử dụng; 04 (bốn) vỏ bao cao su màu trắng bạc, nhãn hiệu EROS đã bị xé rách.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt 4 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy nhiên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, tại hồ sơ đã có đủ lời khai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Lê Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khi biết khách có nhu cầu mua dâm, bị cáo Lê Thị Th đã bố trí cho Vi Thị Đ bán dâm cho khách tại phòng trọ của mình thuê ở đề

thu lợi. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 16/12/2024, Lê Thị Th, đã bố trí cho Vi Thị Đ bán dâm cho Từ Hữu L tại phòng nghỉ số 3 nhà nghỉ Thông Vân với giá 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Sau khi hợp đồng thuê 02 phòng nghỉ tại nhà nghỉ “Thông Vân” của Trịnh Ngọc Th ở thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, Lê Thị Th đã tiếp nhận và cho Vi Thị Đ bán dâm cho khách tại phòng nghỉ thứ 3 của nhà nghỉ để hưởng lợi. Việc mua, bán dâm do Thảo bố trí, giá mỗi lần bán dâm cho khách là 200.000 đồng, chia nhau Thảo và Đức mỗi người được hưởng 100.000 đồng. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 16/12/2024, Thảo đã bố trí Vi Thị Đ bán dâm cho Từ Hữu L tại phòng nghỉ thứ 3 của nhà nghỉ “Thông Vân”. Trong lúc, L và Đ đang quan hệ tình dục với nhau thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Xuân kiểm tra phát hiện, lập biên bản và thu giữ các đồ vật có liên quan. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS năm 2015 “1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm”. Do đó, Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Mại dâm là tệ nạn xã hội, gây suy giảm thuần phong mỹ tục, suy đồi đạo đức, là nguyên nhân gây ra các loại bệnh xã hội đặc biệt là căn bệnh thế kỷ HIV. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì nhận thức pháp luật còn hạn chế cho nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý giám sát và giáo dục bị cáo phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao vì: Xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, chỉ mới thực hiện hành vi chứa mại dâm, bố trí việc mua bán dâm 01 lần và chưa hưởng lợi được gì, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra, nhnaan thân tốt có nơi ở rõ ràng, bản thân là phụ nữ đang ốm đau bệnh tật, điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, chưa có nghề nghiệp riêng phải thuê ở ở hai con còn nhỏ vì vậy nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS và áp dụng Điều 65 BLHS xử cho bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng treo nghĩ cũng đủ răn đe đối với bị cáo và đúng với quy định của pháp luật về sự khoan hồng của Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như quy định tại khoản 5 Điều 327 BLHS nghĩ là phù hợp.

[5] Liên quan trong vụ án: Từ Hữu L và Vi Thị Đ là những người đã thực hiện hành vi mua, bán dâm tại nhà nghỉ “Thông Vân”. Xét hành vi vi phạm của Từ Hữu L và Vi Thị Đ có mức độ, chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan CSĐT công an huyện Nghi Xuân đã lập hồ sơ và chuyển cho UBND huyện Nghi Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Ngày 24/12/2024, UBND huyện Nghi Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Từ Hữu L 1.500.000 đồng, Vi Thị Đ 400.000 đồng; L và Đ đã nộp đầy đủ số tiền phạt.

Đối với Trịnh Ngọc Th chủ nhà nghỉ “Thông Vân” là người đã cho Lê Thị Th thuê 02 phòng nghỉ của nhà nghỉ. Nhưng việc bố trí cho Từ Hữu L và Vi Thị Đ mua, bán dâm tại phòng nghỉ thứ 03 của nhà nghỉ “Thông Vân” là do Lê Thị Th thực hiện, Trịnh Ngọc Th không tham gia và không biết việc này nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) vỏ bao cao su màu vàng đã qua sử dụng và 04 vỏ bao cao su màu trắng bạc, nhãn hiệu EROS đã bị xé rách.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Th phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Th 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2025). Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02(hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) vỏ bao cao su màu vàng đã qua sử dụng và 04 vỏ bao cao su màu trắng bạc, nhãn hiệu EROS đã bị xé rách.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.
(Vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

4. Bị cáo Lê Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên về phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh; TANDCC;
- CCTHA dân sự huyện Nghi Xuân;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Thành;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký đóng dấu)

Đặng Thị Hương

